

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 08/8/2017.

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trọng Nhân.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Hồ Thái Bình;

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thái Hưng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 54/2017/TLST-HN ngày 02/6/2017 về tranh chấp “ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 20/7/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Hồ Gia An N, sinh năm: 1985 (*Có mặt*).

Trú tại: 33 Võ Văn Ngân, KP 1, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Vũ Văn D, sinh năm: 1982 (*Có mặt*).

Trú tại: 33 Võ Văn Ngân, KP 1, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo của nguyên đơn, bà Hồ Gia An N trình bày:* Được sự đồng ý của gia đình hai bên, ngày 09/11/2011(Al) bà và ông D tổ chức lễ cưới và chính thức sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Hưng ngày 11/11/2011, hôn nhân do quen biết. Sau khi cưới, bà và ông D về làm ăn sinh sống tại khu phố 1, thị trấn Vĩnh Hưng cho đến nay. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, ngoài ra ông D còn có người phụ nữ khác bên ngoài dẫn đến cuộc sống vợ

chồng không còn hạnh phúc nữa và chúng tôi đã bỏ nhau từ ngày 01/6/2017 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm hai bên không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Vũ Văn D.

Về con chung: Thời gian sống chung bà và ông D có được hai con chung tên Vũ Hồ Bảo Nh, sinh ngày 08/11/2016 và Vũ Hồ Bảo Ng, sinh ngày 08/11/2016, hiện đang theo sống với bà. Nếu ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục giữ nuôi hai con chung và yêu cầu ông D phải cấp dưỡng nuôi con, mỗi con 2.000.000đ/tháng, hai con mỗi tháng 4.000.000đ.

Về tài sản chung: Bà và ông Vũ Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Vũ Văn D không có nợ chung.

*Bị đơn ông Vũ Văn D trình bày:* Ông thống nhất về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, về con chung, tài sản chung, về nợ chung, nguyên nhân mâu thuẫn cũng như thời gian bỏ nhau. Nay trước yêu cầu ly hôn của bà N ông không đồng ý vì ông còn thương vợ, thương con.

Về con chung: Trường hợp ly hôn, ông đồng ý giao hai con chung tên Vũ Hồ Bảo Nh, sinh ngày 08/11/2016 và Vũ Hồ Bảo Ng, sinh ngày 08/11/2016 đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/con, hai con mỗi tháng 2.000.000đ.

Về tài sản chung: Ông và bà Hồ Gia An N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Hồ Gia An N xác định không có nợ chung.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà N, chấp nhận để nguyên đơn bà N tiếp tục giữ nuôi con chung và buộc bị đơn ông D cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vụ kiện đã được Tòa án hòa giải nhưng không thành.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 29/5/2017, bà N có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng chấp nhận cho đương sự được ly hôn với ông Vũ Văn D. Đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do ông D cư trú tại huyện Vĩnh Hưng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà N yêu cầu được ly hôn với ông D vì nhận thấy rằng mâu thuẫn giữa bà và ông D không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ vợ chồng không có, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét, hôn nhân giữa bà N và ông D có đăng ký kết hôn, được UBND thị trấn Vĩnh Hưng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 11/11/2011 đây là hôn nhân hợp pháp, sẽ được giải quyết theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

Nguyên đơn bà N yêu cầu được ly hôn với ông D vì cho rằng ông D có mối quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài. Bị đơn ông D thừa nhận có mối quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài tuy không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm vợ chồng. Biên bản xác minh ngày 06/7/2017 của Tòa án tại nơi cư trú của hai đương sự cũng xác định nội dung trên nên Hội đồng xét xử xét có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Gia An N.

[3] Về con chung: Bà N và ông D có 02 con chung tên Vũ Hồ Bảo Nh, sinh ngày 08/11/2016 và Vũ Hồ Bảo Ng, sinh ngày 08/11/2016, hiện đang theo sống với bà N. Tại các phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ kiện, bà N và ông D thỏa thuận thống nhất để bà N tiếp tục giữ nuôi hai con chung. Xét, sự thỏa thuận giữa hai bên là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử xét công nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà N yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ cho một người con, hai con cấp dưỡng mỗi tháng là 4.000.000đ. Ngược lại ông D chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho một người con, hai con cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000đ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình thì “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con” nên Hội đồng xét xử xét buộc ông D phải cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào điều kiện kinh tế hiện tại của ông D (thu nhập mỗi tháng trung bình là 10.000.000đ), Hội đồng xét xử xét chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000đ cho mỗi người con, hai con cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000đ.

[4] Quan hệ tài sản chung: Nguyên đơn bà N và ông D xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử xét không đề cập xem xét.

[5] Quan hệ nợ chung: Nguyên đơn bà N và ông D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử xét không đề cập xem xét.

[6] Án phí: Bà N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định. Ông D phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, 147, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Bà Hồ Gia An N được ly hôn với ông Vũ Văn D.

[2] Về nuôi con chung: Bà Hồ Gia An N được tiếp tục giữ nuôi 02 con chung tên Vũ Hồ Bảo Nh, sinh ngày 08/11/2016 và Vũ Hồ Bảo Ng, sinh ngày 08/11/2016. Ông Vũ Văn D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ cho mỗi người con, hai con cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ khi ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước qui định tương ứng với thời gian chưa thi hành theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Ông Vũ Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về án phí: Bà Hồ Gia An N phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004487 ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng, bà N đã nộp đủ án phí.

Ông Vũ Văn D phải nộp 300.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh.
- VKSND Huyện.
- CCTHA DS Huyện.
- Các đương sự.
- UBND xã, thị trấn nơi đăng ký kết hôn
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm.  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**

**Trần Trọng Nhân**